

Bản án số: **216 /2018/HC-PT**

Ngày 30 tháng 11 năm 2018

V/v: Khiếu kiện quyết định giải
quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản
lý đất đai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Tiến**

Các thẩm phán: Ông **Mai Xuân Thành**

Ông **Võ Ngọc Thông**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Thành An** - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Đỗ Xuân Ân**, Kiểm sát viên cao cấp.

Hôm nay, ngày 30 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 109/2017/TLPT-HC ngày 18 tháng 12 năm 2017 về “Khiếu kiện quyết định giải quyết khiếu nại trong lĩnh vực quản lý đất đai”. Do bản án hành chính sơ thẩm số 58/2017/HC-ST ngày 29 - 9 - 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109.2/2018/QĐ-PT ngày 06 tháng 11 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện:

Bà **Lê Thị Mộng O** - Sinh năm: 1959. Cư trú tại: Thôn P1, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; có mặt.

2. Người bị kiện:

2.1. Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện: Ông **Trần Văn H** Chức vụ: Phó Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định. (Theo Văn bản ủy

quyền số 41a/QĐ-UBND ngày 17/01/2017 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định); vắng mặt và xin xét xử vắng mặt.

2.2. Chủ tịch ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

Người đại diện theo pháp luật của người bị kiện: Ông **Hà Trọng D** - Chức vụ: Chủ tịch ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Cháu **Lê Tô Hoàng T** - Sinh ngày: 15/9/2006; có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Lê Tô Hoàng T: Bà **Lê Thị Mộng O** - Sinh năm 1959.

Cùng trú tại: Thôn P1, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

4. Người kháng cáo: Người khởi kiện: bà Lê Thị Mộng O.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, người khởi kiện bà Lê Thị Mộng O trình bày:

Thửa số 112, tờ bản đồ 4 tọa lạc tại Thôn P1, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định có nguồn gốc là của ông Trần K, bà Lê Thị Mộng O nhận chuyển nhượng vào ngày 12/02/1988 và hai bên có viết giấy tay. Ngày 17/6/1997, Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định (viết tắt là UBND huyện P) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01347/QSĐĐ đối với thửa đất nói trên cho bà Lê Thị Mộng O với diện tích là 300m² (trong đó có 200m² đất ở và 100m² đất vườn).

Năm 2010, bà Lê Thị Mộng O trồng trụ bê tông xây dựng tường rào trên toàn bộ diện tích đất đã được cấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên thì bị Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (viết tắt là UBND xã C) tiến hành ngăn chặn, không cho bà Lê Thị Mộng O xây dựng. Bà Lê Thị Mộng O khiếu nại đến Chủ tịch ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (viết tắt là Chủ tịch UBND xã C) yêu cầu UBND xã C phải giao đủ 300m² đất cho bà Lê Thị Mộng O sử dụng; ngày 30/3/2011, Chủ tịch UBND xã C ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 47/QĐ-CTUBND bác yêu cầu khiếu nại nói trên của bà Lê Thị Mộng O.

Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại nói trên, bà Lê Thị Mộng O tiếp tục thực hiện việc khiếu nại đến Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định (viết tắt là Chủ tịch UBND huyện P); ngày 30/12/2011, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 2798/QĐ-CTUBND bác yêu cầu khiếu nại của bà Lê Thị Mộng O; giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 47/QĐ-CTUBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch UBND xã C và chỉ công nhận cho bà Lê Thị Mộng O được quyền sử dụng 183,6m² đất.

Bà Lê Thị Mộng O khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 2798/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2011 của Chủ tịch UBND huyện P; Quyết định giải quyết khiếu nại số 47/QĐ-CTUBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch UBND xã C và công nhận cho bà Lê Thị Mộng O được quyền sử dụng đủ diện tích 300m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01347 QSDĐ ngày 17/6/1997 của UBND huyện P.

Bên cạnh các đơn khởi kiện vụ án hành chính, bản sao các quyết định hành chính bị kiện, người khởi kiện bà Lê Thị Mộng O còn cung cấp cho Tòa một số tài liệu, chứng cứ khác có liên quan đến yêu cầu khởi kiện. Ngoài ra, bà Lê Thị Mộng O không tự mình thu thập được bất kỳ chứng cứ nào khác và không có yêu cầu Tòa án thu thập thêm tài liệu, chứng cứ có liên quan đến việc giải quyết vụ án.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện, ông Trần Văn H -Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định trình bày:

Năm 1985, được sự đồng ý của UBND huyện P, UBND xã C tiến hành quy hoạch chợ KT, trong đó có khu dân cư xung quanh để bán đầu giá. Khu đất phía Tây chợ KT mỗi lô có chiều rộng mặt tiền 8,5m, chiều dài của từng lô không bằng nhau, được phân lô theo đường thẳng từ Đông sang Tây. Thửa đất bà Lê Thị Mộng O khiếu nại là lô số 18 được UBND xã C bán cho ông Trần K và bà Nguyễn Thị Thanh Tuyết. Năm 1988, ông Kiệt, bà Tuyết bán thửa đất nói trên cho bà Lê Thị Mộng O bằng giấy viết tay không ghi rõ diện tích. Căn cứ Nghị định 64-CP ngày 27/9/1993 của Chính phủ, bà Lê Thị Mộng O được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01347 QSDĐ ngày 17/6/1997 đối với thửa đất nói trên với diện tích là 300m² (trong đó 200m² đất ở và 100m² đất vườn).

Quá trình sử dụng đất và kết quả đo đạc thực tế các thửa đất và nhà của các hộ dân thuộc khu phía Tây chợ KT liên quan đến các thửa đất bà Lê Thị Mộng O khiếu nại hầu hết đều giảm so với hồ sơ địa chính. Nguyên nhân là do quá trình đo đạc thống kê diện tích đất không chính xác với thực tế (thửa số 112, tờ bản đồ 4 tọa lạc tại Thôn P1, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định của bà Lê Thị Mộng O diện tích 183,6m²/300m², giảm 116,4m²).

Năm 2010, bà Lê Thị Mộng O tiến hành trồng trụ bê tông để xây dựng tường kiên cố từ tường rào phía Tây của bà Lê Thị Mộng O thêm 15m, với diện tích khoảng 101m² thuộc thửa đất số 83, tờ bản đồ số 4 cho đủ diện tích 300m² theo giấy chứng nhận đã cấp cho bà Lê Thị Mộng O là không đúng. UBND xã C đã tiến hành ngăn chặn, không cho bà Lê Thị Mộng O xây dựng. Bà Lê Thị Mộng O đã thực hiện việc khiếu nại đến Chủ tịch UBND xã C yêu cầu UBND xã C phải giao đủ 300m² đất cho bà Lê Thị Mộng O sử dụng. Ngày 30/3/2011, Chủ tịch UBND xã C ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 47/QĐ-CTUBND; quyết định nói trên có nội dung bác yêu cầu khiếu nại nói trên của bà

Lê Thị Mộng O, diện tích thửa đất số 112, tờ bản đồ số 04 do bà Lê Thị Mộng O sử dụng có diện tích chính xác thực tế là 186m², giảm 114m² so với diện tích ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01347/QSDĐ do UBND huyện P cấp ngày 17/6/1997, lý do giảm là do quá trình đo đạc Bản đồ địa chính năm 1995 thiếu chính xác.

Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại nói trên, bà Lê Thị Mộng O tiếp tục thực hiện việc khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện P; ngày 30/12/2011, Chủ tịch UBND huyện P ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 2798/QĐ-CTUBND bác yêu cầu khiếu nại của bà Lê Thị Mộng O; giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại số 47/QĐ-CTUBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch UBND xã C, công nhận cho bà Lê Thị Mộng O được quyền sử dụng 183,6m² đất và đồng thời giao cho UBND xã C phối hợp với Phòng Tài nguyên - Môi trường huyện P tiến hành các thủ tục để điều chỉnh hồ sơ địa chính khu đất ở phía Tây chợ KT, thu hồi các giấy chứng nhận đã cấp và cấp lại theo đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nói trên, Quyết định giải quyết khiếu nại số 2798/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2011 của Chủ tịch UBND huyện P được ban hành đúng theo quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục ban hành, thẩm quyền ban hành và nội dung; do đó, Chủ tịch UBND huyện P không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Mộng O yêu cầu Tòa án hủy quyết định nói trên và công nhận cho bà Lê Thị Mộng O được quyền sử dụng đủ diện tích 300m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01347/QSDĐ ngày 17/6/1997 của UBND huyện P.

Chủ tịch UBND xã C, huyện P, tỉnh Bình Định trình bày:

Chủ tịch UBND xã C thống nhất như trình bày của Chủ tịch UBND huyện P.

Đối với yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Mộng O yêu cầu Tòa án hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 47/QĐ-CTUBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch UBND xã C và công nhận cho bà Lê Thị Mộng O được quyền sử dụng đủ diện tích 300m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01347/QSDĐ ngày 17/6/1997 của UBND huyện P; Chủ tịch UBND xã C không đồng ý và yêu cầu Tòa án giải quyết theo các quy định của pháp luật.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Lê Tô Hoàng T, bà Lê Thị Mộng O trình bày:

Bà Lê Thị Mộng O thống nhất với phần trình bày và yêu cầu của người khởi kiện bà Lê Thị Mộng O. Ngoài ra, bà Lê Thị Mộng O không có yêu cầu hoặc trình bày nào khác. Với nội dung như trên.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 58/2017/HC-ST ngày 29/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

- Căn cứ vào quy định tại các Điều 30; Điều 32; Điều 116; Điều 157; Điều 158; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 193 và Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

- Căn cứ quy định tại Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003; Luật Đất đai năm 2003; Luật khiếu nại, tố cáo số 09/1998/QH10 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 26/2004/QH11 và Luật số 58/2005/QH11.

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Mộng O yêu cầu Tòa án hủy các Quyết định giải quyết khiếu nại số 2798/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2011 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định; Quyết định giải quyết khiếu nại số 47/QĐ-CTUBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định và công nhận cho bà Lê Thị Mộng O được quyền sử dụng đủ diện tích 300m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01347/QSĐĐ ngày 17/6/1997 của Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16/10/2017 bà Lê Thị Mộng O (người khởi kiện) có đơn kháng cáo với nội dung: hủy các Quyết định số 47/QĐ-CTUBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C và Quyết định số 2798/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P (sau đây gọi là Quyết định 47 và Quyết định 2798) và công nhận cho Bà được quyền sử dụng 300m² đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSĐĐ) ngày 17/6/1997 của Ủy ban nhân dân (UBND) huyện P đã cấp cho bà, trong đó: 200m² đất ở và 100m² đất vườn.

Tại phiên tòa: Người khởi kiện không rút đơn khởi kiện, không rút đơn kháng cáo mà vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như trên; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện, sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 58/2017/HC-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. Hủy các Quyết định số 2798/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2011 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định; Quyết định số 47/QĐ-CTUBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định

Sau khi nghe: Người kháng cáo trình bày nội dung kháng cáo; ý kiến của các bên liên quan đến nội dung kháng cáo; ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và quan điểm của Viện kiểm sát về giải quyết vụ án. Sau khi thảo luận và nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét kháng cáo của bà Lê Thị Mộng O yêu cầu hủy các Quyết định số 47/QĐ-CTUBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C và Quyết

định số 2798/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P (sau đây gọi là Quyết định 47 và Quyết định 2798) và công nhận cho Bà được quyền sử dụng 300m² đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) ngày 17/6/1997 của Ủy ban nhân dân huyện P thì thấy:

[1.1]. Bà Lê Thị Mộng O được UBND huyện P cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01347/QSDĐ ngày 17/6/1997 đối với thửa đất số 112, tờ bản đồ 4 tọa lạc tại Thôn P1, xã C, huyện P với diện tích là 300m² (trong đó 200m² đất ở và 100m² đất vườn). Năm 2010, bà Lê Thị Mộng O trồng trụ bê tông xây dựng tường rào trên toàn bộ diện tích đất đã được cấp theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên thì bị Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định (viết tắt là UBND xã C) tiến hành ngăn chặn, không cho bà Lê Thị Mộng O xây dựng. Bà Lê Thị Mộng O khiếu nại đến Chủ tịch ủy ban nhân dân xã C yêu cầu UBND xã C phải giao đủ 300m² đất cho bà Lê Thị Mộng O sử dụng; ngày 30/3/2011, Chủ tịch UBND xã C ban hành Quyết định số 47/QĐ-CTUBND bác yêu cầu khiếu nại nói trên của bà Lê Thị Mộng O.

Xét Quyết định số 47 của Chủ tịch UBND xã C thì thấy: Diện tích đất 300m² (trong đó 200m² đất ở và 100m² đất vườn), thuộc thửa đất số 112, tờ bản đồ số 4 tọa lạc tại Thôn P1, xã C, huyện P đã được UBND huyện P cấp GCNQSDĐ cho bà Lê Thị Mộng O; Bà Lê Thị Mộng O thực hiện hành vi để quản lý sử dụng đúng 300m² đất đã được cấp GCNQSDĐ thì giữa bà Lê Thị Mộng O và UBND xã C đã xảy ra tranh chấp. Theo quy định tại các Điều 135 và 136 Luật đất đai năm 2003 (nay là các Điều 202, 203 Luật đất đai năm 2013) thì UBND xã C, Chủ tịch UBND xã C không có thẩm quyền giải quyết tranh chấp đất đai nhưng Chủ tịch UBND xã C lại ban hành quyết định số 47 để khẳng định bà Lê Thị Mộng O chỉ có 186m² đất là không đúng thẩm quyền được quy định tại các Điều 135, 136 Luật đất đai năm 2003 (nay là các Điều 202, 203 Luật đất đai năm 2013).

[1.2]. Không đồng ý với Quyết định 47 của Chủ tịch UBND xã C, bà Lê Thị Mộng O khiếu nại lên UBND huyện P, lẽ ra UBND huyện P phải hủy quyết định của Chủ tịch UBND xã C mới đúng, nhưng Chủ tịch UBND huyện P lại ban hành Quyết định 2798 bác đơn khiếu nại của bà Lê Thị Mộng O và công nhận Quyết định 47 của Chủ tịch UBND xã C về giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Mộng O là cũng không đúng với quy định tại các Điều 135 và 136 Luật đất đai năm 2003 (nay là các Điều 202, 203 Luật đất đai năm 2013).

[2]. Bản án hành chính sơ thẩm số 58/2017/HC-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Mộng O yêu cầu Tòa án hủy các Quyết định giải quyết khiếu nại số 2798/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định; Quyết định giải quyết khiếu nại số 47/QĐ-CTUBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định là

không đúng như đã nhận định ở trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bà Lê Thị Mộng O, sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 58/2017/HC-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 47/QĐ-CTUBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã C; hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 2798/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2011 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P đối với bà Lê Thị Mộng O.

[2.1] Nếu UBND huyện P phát hiện việc cấp GCNQSDĐ cho bà Lê Thị Mộng O là không đúng diện tích đất thì UBND huyện P áp dụng các quy định tại điểm d khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Luật đất đai năm 2013 để thu hồi GCNQSDĐ của bà Lê Thị Mộng O. Nếu bà Lê Thị Mộng O khởi kiện yêu cầu UBND xã C phải giao cho bà Lê Thị Mộng O 114m² đất (tiếp giáp phần đất UBND xã C đang quản lý) thì bà Lê Thị Mộng O có quyền khởi kiện đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 203 luật đất đai năm 2013.

[3]. Án phí hành chính: Theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc Chủ tịch UBND xã C và Chủ tịch UBND huyện P phải chịu án phí hành chính sơ thẩm; bà Lê Thị Mộng O không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Bà Lê Thị Mộng O không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm và phúc thẩm cho bà Lê Thị Mộng O.

Từ những nhận định trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính

1. Chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bà Lê Thị Mộng O. Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 58/2017/HC-ST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- Áp dụng các Điều 135, 136 Luật Đất đai năm 2003.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị Mộng O. Hủy các Quyết định giải quyết khiếu nại số 47/QĐ-CTUBND ngày 30/3/2011 của Chủ tịch ủy ban nhân dân xã C, huyện P, tỉnh Bình Định; Quyết định giải quyết khiếu nại số 2798/QĐ-CTUBND ngày 30/12/2011 của Chủ tịch ủy ban nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

3. Án phí hành chính:

- Áp dụng khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc: Chủ tịch UBND xã C; Chủ tịch UBND huyện P mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

- Áp dụng khoản 2 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Lê Thị Mộng O không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Mộng O 200.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm và 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại các biên lai số 008607 ngày 01/10/2012 của Chi cục thi hành án dân sự huyện P và số 08146 ngày 28/11/2017 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VT, Phòng HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tiến